

Bản án số: 195/2022/HS-ST
Ngày 28 - 9 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: bà Phạm Thị Cúc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. bà Lê Thu Thúy

2. bà Phạm Thu Hà

- Thư ký phiên toà: bà Phạm Thị Lý – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên toà: bà Phạm Kim Phụng - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 01 năm 2022 tại Phòng xử án Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 150/2022/TLST-HS ngày 23 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 172/2022/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Công H, tên gọi khác: không; sinh ngày: 26/9/1968, tại huyện T, tỉnh Hải Dương; nơi thường trú: tổ 3, khu T1, phường H1, thành phố H1, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: lớp 07/10; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Công Đ và bà Trần Thị M; có vợ là Bùi Thị O; có 04 con, con lớn sinh năm 1992, con nhỏ sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: chưa có; bị can bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, tạm hoãn xuất cảnh từ ngày 13/5/2022, hiện tại ngoại tại nơi cư trú; có mặt.

- Bị hại:

1. Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1964 (đã tử vong); nơi thường trú: thôn Vườn Rậm, xã S, thành phố H2, tỉnh Quảng Ninh.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Thị L: anh Tẩy Văn T, sinh năm 1991; nơi thường trú: thôn Vườn Rậm, xã S, thành phố H2, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt, có đơn xin xử vắng mặt.

2. Chị Phạm Thị L1, sinh năm 1973; nơi thường trú: thôn Vườn Rậm, xã S, thành phố H2, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt, có đơn xin xử vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Tây Văn B, sinh năm 1972; nơi thường trú: thôn Vườn Rậm, xã S, thành phố H2, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt, có đơn xin xử vắng mặt.

2. Chị Bùi Thị O, sinh năm 1974; nơi thường trú: tổ 3, khu T1, phường H1, thành phố H2, tỉnh Quảng Ninh; có mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

* Người làm chứng: chị Đỗ Thị H3, sinh năm 1978; nơi thường trú: thôn Hà Lũng, xã S, thành phố H2, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 10 phút ngày 06/5/2022, Nguyễn Công H (có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe ô tô tải nhãn hiệu Hyundai biên kiểm soát (BKS) 14C-088.95 của H theo hướng xã T2 đi phường H1, thành phố H2. Khi đi đến Km 6+600, đoạn thuộc thôn Hà Lũng, xã S, thành phố H2 do không chú ý quan sát nên đã đâm vào phía sau xe mô tô BKS 14P3-4182 của anh Tây Văn B do chị Phạm Thị L1 điều khiển chở bà Nguyễn Thị L, đang dừng sát mép đường bên phải theo hướng đi. Hậu quả: bà L bị tử vong, chị L1 bị thương tích, xe mô tô BKS 14P3-4182 bị hư hỏng.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường xác định: hiện trường nơi xảy ra tai nạn là đường hai chiều, ở giữa đường có vạch sơn đứt nét màu vàng chia mặt đường thành hai chiều xe chạy, mặt đường bê tông nhựa rộng 8,25 mét, chiều đường từ xã T2 về phường H1 rộng 4 mét, thẳng, đường hơi dốc theo hướng xã T2 về phường Hoành Bồ, có vỉa hè rộng 3,2 mét. Hiện trường còn nguyên các dấu vết, phương tiện liên quan, nạn nhân đã được đưa đi cấp cứu. Lây cột mốc Km H6/6 nằm ở bên trái đường và mép đường bên phải đường hướng xã T2 về phường H1 làm điểm mốc và mép đường chuẩn. Trên mặt đường có 01 đám vết tỳ miết màu đen kích thước (3,4x0,07) mét, ký hiệu là (1) có hướng từ phía xã T2 về phường H1, đo từ điểm đầu vết tỳ miết đến điểm mốc là 12,2 mét, từ điểm đầu và điểm cuối vết tỳ miết cách mép đường làm chuẩn lần lượt là 0,33 mét và 0,35 mét. Cách điểm đầu đám vết (1) 3,3 mét về phía H1 là điểm đầu đám vết trượt xước trên mặt đường và lề đường có kích thước (16,4x0,7) mét ký hiệu là (3), có hướng từ phía xã T1 về phường H1, điểm đầu vết cách mép đường 0,12 mét, cuối vết trùng với vị trí xe mô tô BKS 14P3 4182 để nghiêng sang phải trên vỉa hè, đầu xe hướng về phía xã T2, trục bánh trước và trục bánh sau cách mép đường lần lượt là 0,4 mét và 0,3 mét, ký hiệu là (5). Cách điểm đầu đám vết (3) 7,8 mét về phía H1 là điểm đầu đám mảnh vỡ và đất bắn tóe trên diện (8,5x2,1) mét ký hiệu là (4), có hướng từ phía xã T2 về phường H1. Cách điểm đầu đám vết (3) 15,1 mét về phía H1 là điểm đầu vết phanh kép có kích thước (2,3x0,21) mét ký hiệu là (7), hướng từ phía xã T2 về phường H1, đầu vết cách mép đường 0,3 mét, cuối vết trùng với vị trí bánh sau bên phải xe ô tô BKS 14C-088.95 ký hiệu là (6), đỗ đầu xe hướng về phía H1.

Tại biên bản khám phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông xác định:

- Đối với xe ô tô BKS 14C-088.95 thể hiện: bên phải ba đèn xóc trước, bên phải ốp kim loại đầu xe bị tỷ xước sơn, bẹp móp, cong vênh kim loại, rải rác dính đất trên diện (73x60) cm, hướng từ trước về sau, từ trái sang phải, điểm thấp nhất cách mặt đất 46 cm. Mặt trước phía bên phải thanh kim loại liền kề phía dưới ba đèn xóc trước có vết tỷ chùi mất bụi, bám dính đất trên diện (20x7) cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 46 cm. Hệ thống đèn, còi, phanh, gương chiếu hậu đủ bộ phận, kiểm tra có hiệu lực.

- Đối với xe mô tô BKS 14P3-4182 thể hiện: toàn bộ phía bên phải xe bị mài xước nứt vỡ nhựa, xước kim loại trên diện rộng. Khung xe bị cong vênh xô lệch hướng từ sau về trước, từ dưới lên trên gây biến dạng phần phía sau xe. Cụm đèn hậu, biển số xe và chắn bùn bánh sau bị cong vênh, xô lệch hướng từ sau về trước, nứt vỡ nhựa trên diện rộng; chắn bùn sau và biển số xe bị bật rời khỏi vị trí. Vành bánh sau ở vị trí chân van bị cong vênh, xô lệch hướng từ ngoài vào tâm, gây cong vênh 04 đĩa xe, điểm lõm sâu nhất cách moay ơ bánh sau 7cm. Hệ thống lái chắc chắn. Phanh trước, phanh sau đủ bộ phận, kiểm tra có tác dụng. Hệ thống đèn, còi đầy đủ kiểm tra có tác dụng.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 135/22/TT ngày 09/05/2022 của Trung tâm pháp y, Sở Y tế Quảng Ninh, kết luận: bà Nguyễn Thị L chết do sốc mất máu không hồi phục do chấn thương ngực bụng, đứt động mạch mạc treo tràng trên và động mạch chậu trong phải, tụ máu sau phúc mạc, vỡ cực trên thân phải, gãy xương cánh chậu bên phải. Tràn máu khoang ngực trái, gãy 04 xương sườn bên trái.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 473/22/TgT ngày 15/6/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Ninh, kết luận: chị Phạm Thị L1 bị chấn thương ngực kín tổn thương như sau: gãy 04 xương sườn cung sau bên phải, tổn thương khoang màng phổi tràn dịch khoang màng phổi hai bên, hiện tại khoang màng phổi hai bên không có dịch; chấn thương cột sống cổ, phình đĩa đệm C3/4, C4/5, không có di chứng về thần kinh. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 40% (bốn mươi phần trăm) sức khỏe.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 98 ngày 28/6/2022 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh kết luận: tổng giá trị thiệt hại của xe ô tô BKS 14C-088.95 là 1.540.000đ (một triệu năm trăm bốn mươi nghìn đồng); tổng giá trị thiệt hại của xe mô tô BKS 14P3-4182 là: 1.382.000đ (một triệu ba trăm tám mươi hai nghìn đồng).

Tại Cáo trạng số: 157/CT-VKSHL ngày 22/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long đã truy tố bị cáo Nguyễn Công H về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1,

2, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Công H từ 18 đến 24 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 đến 48 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Giao bị cáo cho UBND phường H1, thành phố H2, tỉnh Quảng Ninh giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Nguyễn Công H đã bồi thường cho gia đình bà Nguyễn Thị L số tiền 400.000.000đ (bốn trăm triệu đồng); bồi thường cho chị Phạm Thị L1 và anh Tẩy Văn B số tiền 96.000.000đ (chín mươi sáu triệu đồng); gia đình bà L, chị L1 và anh B không có yêu cầu bồi thường gì khác.

Về vật chứng vụ án: xe ô tô BKS 14C-088.95 và xe mô tô BKS 14P3-4182, quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã trả lại cho các chủ sở hữu hợp pháp.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Nguyễn Công H khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Bị hại - chị Phạm Thị L1 có lời khai: khoảng 14 giờ 10 phút ngày 06/5/2022, khi chị L1 điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 14P3-4182 (xe mô tô đăng ký tên anh Tẩy Văn B là chồng của chị L1) chở chị dâu là bà Nguyễn Thị L dừng trước cửa nhà chị H3 ở vị trí sát mép đường bên phải theo hướng đi từ xã T về phường H1 để nói chuyện với chị Hương và bà Lớ thì chị Luyến không biết gì nữa. Sau này, khi tỉnh lại nghe mọi người kể lại thì chị L1 mới biết mình bị tai nạn giao thông. Trước khi xảy ra tai nạn chị L1 không biết bị cáo điều khiển ô tô đi như thế nào? Bị cáo đã bồi thường thiệt hại về sức khỏe và tài sản cho gia đình chị số tiền là 96.000.000 đồng, gia đình chị đã nhận lại được xe mô tô biển kiểm soát 14P3-4182; không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm và có đơn đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Người đại diện hợp pháp của bị hại - anh Tẩy Văn T khai: anh là con trai của bị hại Nguyễn Thị L, anh không được chứng kiến diễn biến vụ tai nạn. Anh chỉ nhận được thông tin bà L ngồi sau xe mô tô do thím của anh là chị L1 chở bị anh Nguyễn Công H điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 14C-088.95 đâm vào phía sau gây tai nạn vào ngày 06/5/2022; bị cáo đã bồi thường cho gia đình anh 400.000.000 đồng, gia đình anh không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm và có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan - anh Tẩy Văn B khai: anh là chủ sở hữu xe mô tô biển kiểm soát 14P3-4182. Xe mua từ năm 2006 với giá 15.600.000 đồng. Hàng ngày anh để chiếc xe trên ở nhà cho mọi người trong gia

định sử dụng. Khoảng 15 giờ ngày 06/5/2022, anh đang làm việc thì nhận được thông tin vợ anh là chị Phạm Thị L1 bị tai nạn giao thông. Việc tai nạn xảy ra như thế nào anh không được biết. Bị cáo đã bồi thường thiệt hại sức khỏe cho vợ anh và thiệt hại chiếc xe trên cho gia đình anh với số tiền 96.000.000 đồng. Chiếc xe mô tô trên gia đình anh đã được nhận lại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan - chị Bùi Thị O khai: chị là vợ của bị cáo, tháng 5/2021 gia đình chị có mua 01 xe ô tô biển kiểm soát 14C-088.95, đăng ký mang tên Nguyễn Công H. Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 06/5/2022, khi chị đang ở nhà thì bị cáo H điện thoại về báo việc bị cáo gây tai nạn giao thông làm 02 người phụ nữ bị thương, đồng thời bảo chị đến bệnh viện để lo thủ tục cho người bị thương còn bị cáo ở lại hiện trường vụ tai nạn. Chị L do bị thương nặng đã tử vong, chị L1 đang được điều trị. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày chị về nhà vẫn không thấy bị cáo đâu, liên lạc không được. Đến khoảng 12 giờ ngày 07/5/2022, chị thấy chồng về nhà. Chiếc xe ô tô biển kiểm soát 14C-088.95 đã được trả lại cho gia đình, chị không có ý kiến gì.

Người làm chứng – chị Đỗ Thị H3 có lời khai: khoảng 14 giờ 10 phút ngày 06/5/2022, sau khi chị cùng với chị L1, bà L cùng nhau đi đánh hà về đến nhà chị H3 thì chị L1 điều khiển xe mô tô chở bà L ngồi sau dừng trước cửa nhà chị ở vị trí sát mép đường bên phải theo hướng đi từ xã T1 về phường H1 chờ chị về nhà cất xe rồi quay ra nói chuyện. Khi chị đang đứng ở vỉa hè trước cửa nhà để nói chuyện với chị L1 và bà L thì có 01 chiếc xe ô tô vụt qua mặt chị đâm thẳng vào chiếc xe mô tô của chị L1 làm cả người và xe mô tô văng về phía phường H1 một đoạn rồi dừng lại. Thấy vậy, chị chạy đến vị trí của chị L1 và bà L để kiểm tra thì thấy cả hai đều bị thương, cùng lúc chị thấy người điều khiển xe ô tô gây tai nạn xuống xe từ vị trí ghé lái là người quen của chị là Nguyễn Công H. Trước khi xảy ra tai nạn, chị không để ý nên không biết bị cáo điều khiển xe ô tô như thế nào? Sau khi xảy ra tai nạn chị cũng không để ý bị cáo có biểu hiện của người đã sử dụng rượu bia, chất kích thích hay không?

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Hạ Long, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, bảo đảm các quyền, nghĩa vụ của những người tham gia tố tụng, không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, đại diện bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;

người làm chứng và các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra và công bố công khai tại phiên tòa như: biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông, bản ảnh hiện trường; biên bản khám phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông; bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 135/22/TT ngày 09/05/2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh Quảng Ninh; bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 473/22/TgT ngày 15/6/2022 của Trung tâm pháp y, Sở Y tế Quảng Ninh; bản kết luận định giá tài sản số 98 ngày 28/6/2022 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Hạ Long.

Từ những căn cứ trên đủ cơ sở kết luận: khoảng 14 giờ 10 phút ngày 06/5/2022, Nguyễn Công H (có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe ô tô BKS 14C-088.95 đi theo hướng xã Thống Nhất đi phường Hoàn Bò, thành phố Hạ Long. Khi đi đến đoạn đường Km 6+600, tỉnh lộ 326, đoạn thuộc thôn Hà Lùng, xã S, thành phố H2 do không chú ý quan sát nên đã đâm vào xe mô tô BKS 14P3-4182 do chị Phạm Thị L1 điều khiển chở bà Nguyễn Thị L đang dừng sát mép đường bên phải theo hướng đi. Hậu quả làm bà L tử vong, chị L1 bị thương tích tổn hại 40% (bốn mươi phần trăm) sức khỏe, xe mô tô BKS 14P3-4182 bị hư hỏng thiệt hại 1.382.000đ (một triệu ba trăm tám mươi hai nghìn đồng).

Nguyên nhân dẫn đến tai nạn, do Nguyễn Công H điều khiển xe ô tô đi không chú ý quan sát nên đã đâm vào phía sau xe mô tô do chị Phạm Thị L1 điều khiển chở bà Nguyễn Thị L đang dừng đỗ sát mép đường bên phải cùng chiều, đã vi phạm vào khoản 23 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ. Hành vi trên của bị cáo Nguyễn Công H đã phạm vào tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long đã truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

[3] Tính chất mức độ, hành vi phạm tội: hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại về tính mạng, tài sản của người khác. Hậu quả bị cáo đã gây ra là nghiêm trọng, mà lỗi gây ra hậu quả đó hoàn toàn thuộc về bị cáo. Vì vậy, cần phải xử phạt nghiêm đối với bị cáo.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội; về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có; về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại; có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị hại, đại diện gia đình bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Sau khi phạm tội đã tự nguyện ra cơ quan công an đầu thú. Do vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt để bị cáo thấy được chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật mà cải tạo, giáo dục thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Căn cứ vào tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm

tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, ổn định; xét đề nghị của Đại diện viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp nên cần chấp nhận. Do vậy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, chỉ cần cho bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ điều kiện giáo dục bị cáo trở thành những công dân tốt có ích cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: xét thấy không cần thiết phải áp dụng đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: bị cáo đã bồi thường cho gia đình bà Nguyễn Thị L số tiền 400.000.000đ (bốn trăm triệu đồng); bồi thường cho chị Phạm Thị L1 và anh Tây Văn B số tiền 96.000.000đ (chín mươi sáu triệu đồng); gia đình bà L, chị L và anh B không có yêu cầu bồi thường gì khác, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Vật chứng vụ án: qua xác minh chiếc xe mô tô BKS 14P3-4182 là tài sản hợp pháp của anh Tây Văn B; chiếc xe ô tô BKS 14C-088.95 là tài sản hợp pháp của gia đình Nguyễn Công H. Ngày 20/7/2022, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Hạ Long đã trả lại chiếc xe ô tô BKS 14C-088.95 cho Nguyễn Công H và xe mô tô BKS 14P3-4182 cho anh Tây Văn B, là phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Công H phạm tội “Vi phạm qui định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt: Nguyễn Công H 18 (mười tám) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 (ba mươi sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho UBND phường H1, thành phố H2, tỉnh Quảng Ninh giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường H1 trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết quy định về án phí, lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14

ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội. Bị cáo Nguyễn Công H phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan - chị Bùi Thị O có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan - anh Tây Văn B có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Đại diện hợp pháp của Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND TP Hạ Long;
- CQĐT Công an TP Hạ Long, CQTHAHS Công an thành phố Hạ Long;
- Chi cục THADS TP Hạ Long;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Phạm Thị Cúc

